

VIỆC PHÁT HIỆN LOÀI SINH VẬT “HÓA THẠCH SỐNG” Ở QUẢNG BÌNH
TỪ GÓC NHÌN NGÔN NGỮ HỌC
Nguyễn Văn Lợi¹

Tổ chức Bảo tồn động thực vật hoang dã quốc tế (FFI) cho biết một nhóm các nhà khoa học Việt Nam vừa phát hiện tại tỉnh Quảng Bình một loài thú rừng bị coi là tuyệt chủng cách đây 11 triệu năm.

Thông tin này gây chú ý không chỉ đối với những người nghiên cứu sinh vật học, cổ sinh học, sinh thái học... mà cả những người nghiên cứu khoa học nhân văn như ngôn ngữ học, lịch sử, dân tộc học. Bởi vì câu chuyện không chỉ dừng lại về loài sinh vật quý hiếm - “hóa thạch sống”, mà còn liên quan đến một thế người đã phát hiện, đặt tên và sinh tồn cùng loài sinh vật đó từ nhiều thiên kỉ.

1. Loài sinh vật tưởng đã tuyệt chủng 11 triệu năm trước



Loài sinh vật tưởng đã tuyệt chủng từ 11 triệu năm trước

Trước đây, các nhà khoa học thuộc Bảo tàng Tự nhiên Hoa Kỳ từng phát hiện tại một vùng rừng núi ở Trung Quốc mẫu hoá thạch của một loài thú rất lạ có hình dạng giống loài chuột. Qua nghiên cứu, phân tích khoa học như đo xương, răng, xác định ADN..., các nhà khoa học xác định được đây là

mẫu hoá thạch của giai đoạn 11 triệu năm về trước.

Năm 2005, Paulina Jenkins và cộng sự phát hiện ở Khâm Muộn (Lào) loài “chuột đá Lào” hoặc “kha-nyou” (tên khoa học: *Laonastes aenigmamus*). Các tác giả cho rằng loài động vật này có tính chất khác biệt so với các loài gặm nhấm hiện đang sống trên trái đất, đến mức cần phải đặt nó vào một họ mới, gọi là *Laonastidae*. Tuy nhiên, năm 2006, cách phân loại này bị Mary Dawson và một số người khác bác bỏ. Họ cho rằng loài thú này thuộc về họ hoá thạch có - *Diatomyidae* mà trước đây các nhà khoa học tưởng đã bị tuyệt chủng từ 11 triệu năm trước. Đối chiếu hình dáng bên ngoài của con vật này và hoá thạch được phát hiện tại Trung Quốc trước đó, các nhà khoa học khẳng định loài chuột đá ở Lào thuộc cùng nhóm với loài thú thuộc họ gặm nhấm trong mẫu hoá thạch.

Đầu tháng 9, 2011, Tổ chức Bảo tồn động thực vật hoang dã quốc tế (FFI) và nhóm chuyên gia điều tra đa dạng sinh học của Việt Nam ở Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng tuyên bố là đã phát hiện loài này tại khu vực.

2. Người Rục và loài sinh vật “hóa thạch sống”



Người Rục đánh bắt “loài chuột tưởng đã tuyệt chủng 11 triệu năm trước”

Đối với người Rục – một nhóm địa phương thuộc dân tộc Chứt, ở xã Thượng Hóa, huyện Minh Hóa, Quảng Bình, loài chuột mà các nhà khoa học quốc tế coi là đã tuyệt chủng từ 11 triệu trước, “thì ra là con **ká nệ khụng**, xưa nay dân bản không biết hẳn quý như rằng, nhưng vẫn thường bắt được và làm thịt ăn”.

Ở nước ta, dân tộc Chứt gồm các nhóm địa phương như Rục, Mây, Sách, A Rem (cư trú ở Quảng Bình) Mã Liềng, Kri, Phong (ở Hà Tĩnh) với dân số hơn 6.000 người (2009)². Ở bên kia biên giới thuộc tỉnh Bôríkhamsay và Khâm Muộn (Lào), có khoảng 500 người Chứt sinh sống. Trước đây, hai nhà nghiên cứu người Pháp là A. Cheon và T. Guignard đã nhận xét về người Chứt: *họ hết sức nhút nhát, hề thấy người lạ thì lập tức lẩn trốn. Họ không có quần áo, nam nữ đều che mình bằng vỏ cây sui (Antiaris toxicaria), ngồi chung lẫn lộn trong hang hoặc trong lều. Họ ăn bột nhũ (bột cây đoác (Arenga saccharifera) và săn bắt tôm cá, thú nhỏ trong rừng. Cả nam và nữ đều búi tóc đằng sau. Trước đây, từng gia đình người Chứt sống lang thang trong các cánh rừng hai bên dãy Trường Sơn; họ hầu như không tiếp xúc với các dân tộc khác. Người Lào biết đến họ, khi họ đã chuyển đi, bỏ lại những túp lều lợp bằng lá đã úa vàng; vì vậy người Lào gọi họ là Khá Lá Văng (Khá chỉ các tộc người thiểu số Môn-Kho-Me ở Lào). Năm 1959, công an vũ trang Việt Nam tìm thấy một nhóm người Rục sống lang thang trong rừng và đưa họ về định cư tại xã Thượng Hóa, huyện Minh Hóa, Quảng Bình. Sau đó, do dịch bệnh, chiến tranh, một số gia đình người Rục lại trở vào rừng tiếp tục cuộc sống du cư. Gần đây, được sự giúp đỡ của chính quyền địa phương nhiều người Rục đã định cư ở các bản Ôn, Yên Hợp, Mỏ Ó, Ở ở xã Thượng Hóa, Minh Hóa. Năm 2009, ở Quảng Bình có 600 người Rục.*



Người Rục mặc quần áo Chứt và đội mũ Chứt truyền thống



Tổ tiên người Rục định cư ở Bản Ôn, Thượng Hóa, Minh Hóa hiện nay

3. Lịch sử, văn hóa, ngôn ngữ của người Rục

Ngôn ngữ của các nhóm cư dân thuộc dân tộc Chứt như Rục, Mây, Sách, Mã Liềng, Kri, Phong... xét về quan hệ cội nguồn, thuộc nhóm Việt – Chứt (còn gọi là Vietic), dòng Môn Kho Me, họ Nam Á. Điều đó có nghĩa rằng, ngôn ngữ người Rục, người A Rem, người Mã Liềng, người Phong, người Thổ... ở Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, của người Li Hà, A Hlao (Thả vùng), Ma Lang, Themaro... ở Bôríkhamsay, Khâm Muộn (Lào) cùng với ngôn ngữ của người Việt (Kinh), người Mường vốn bắt nguồn từ một ngôn ngữ chung: ngôn ngữ Proto Việt - Chứt (ngôn ngữ tổ tiên của các cư dân thuộc nhánh Việt-Chứt ngày nay). Đồng thời, ngôn ngữ Proto Việt-Chứt lại có cùng nguồn gốc với ngôn ngữ Proto Katu-Ta Oi (ngôn ngữ tổ tiên của người Ka Tu, Pa có, Bru), ngôn ngữ Proto Ba Na - Kơ ho (ngôn ngữ tổ tiên của người Ba Na, Xơ Đăng, Mông, Kơ ho... ngày nay), ngôn ngữ Proto Khmer (ngôn ngữ tổ tiên người Khmer ngày nay), ngôn ngữ Proto Môn (ngôn ngữ tổ tiên của người Môn, người Chao Bôn ngày nay ở Mian Ma, Thái Lan)... đó là ngôn ngữ Proto Môn-Khme (ngôn ngữ của tổ tiên của các cư dân nói các ngôn ngữ thuộc họ Môn-Kho-me ngày nay). Sự chia tách Proto Việt-Chứt với Proto Katu-Ta Oi, Proto Kho Me... khoảng 4.000 năm trước; sự chia tách giữa Việt (Kinh), Mường với Rục, A Rem, Mã Liềng khoảng 2.500-3000 năm trước. Về văn hóa, quá trình biến đổi từ Proto Việt - Chứt đến Việt Mường hiện đại là quá trình tiếp biến từ loại hình sinh cảnh (Eco-spatial type) du cư, hái lượm, săn bắt thời kì Proto Việt - Chứt còn được ghi nhận ở các nhóm Rục, A Rem..., đến loại hình định cư, làm ruộng nước của cư dân Việt, Mường hiện đại. Về ngôn ngữ, quá trình biến đổi từ Proto Việt-Chứt đến Việt, Mường là quá trình biến đổi từ ngôn ngữ song tiết, chưa có thanh điệu, cấu tạo từ bằng tiền tố, trung tố như tiếng Kri, Ma Leng Bru, A Rem, Rục đến ngôn ngữ đơn âm tiết, có hệ thanh điệu phức tạp, cấu tạo từ bằng ghép và lấy như tiếng Việt, Mường.

Việc phát hiện loài chuột tưởng đã tuyệt chủng 11 triệu năm trước ở Quảng Bình chứng tỏ tính đa dạng sinh học của Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng (Quảng Bình) nổi tiếng và khu vực bắc Trường Sơn, nói chung (bao gồm Hà Tĩnh, Quảng Bình, Việt Nam, khu bảo tồn sinh học Nậm Thon thuộc tỉnh Bôríkhamsay và Khâm Muộn, Lào). Ở khu vực này đã tìm thấy một số loài động vật quý hiếm như sao la, vọc, tré trắng ...

Về lịch sử, khu vực chúng ta đang đề cập có thể liên quan đến nhà nước

